

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 10, 2021** Dữ liệu tính đến 30/09/2021

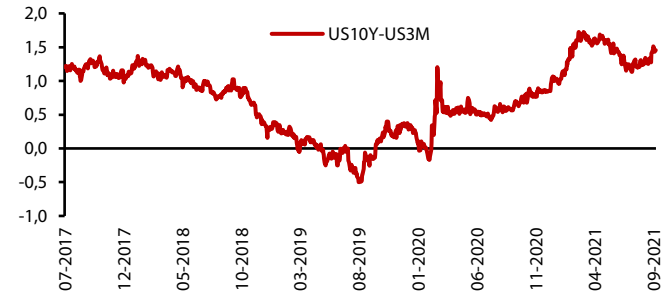
Kinh tế vĩ mô:

- Chứng khoán chao đảo trong tháng 9 khi lợi suất của Trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm và các thị trường Trái phiếu chính khác tăng vọt lên mức cao nhất trong ba tháng. Điều này càng trầm trọng hơn bởi những lo lắng từ cuộc tranh cãi về số phận của dự luật chi tiêu cơ sở hạ tầng khổng lồ của Mỹ, áp lực lạm phát do chi phí đẩy của châu Âu và sự suy thoái của nhà phát triển bất động sản Trung Quốc (Evergrande) đang lâm vào nợ nần trầm trọng. Sự biến động của thị trường chứng khoán được thể hiện bởi Chỉ số VIX đang tăng lên trong bối cảnh kinh tế vĩ mô dẫu đi đối với hầu hết các nền kinh tế lớn. Mặc dù điều này không nhất thiết có nghĩa thị trường chứng khoán sẽ tăng, nhưng nó có nghĩa là có nhiều khả năng thị trường sẽ điều chỉnh.
- GDP Việt Nam giảm 6,17% so với cùng kỳ trong Quý 3/2021 (so với mức tăng trưởng +6,6% Quý 2) do các biện pháp hạn chế Covid-19 đã cản trở đáng kể các hoạt động kinh tế. Lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp ghi nhận mức tăng trưởng khả quan 1,04% so với cùng kỳ năm trước trong Quý 3/2021 (so với 4,01% trong Quý 2/2021), trong khi đó lĩnh vực sản xuất giảm 3,2% so với cùng kỳ trong Quý 3/2021. Trong số các phân ngành sản xuất, sự sụt giảm lớn nhất ghi nhận ở sản xuất dược phẩm (-43,2% so với cùng kỳ), đồ uống (-27,2%) và phương tiện đi lại (-23,1%). Các ngành bán lẻ, dịch vụ ăn uống và vận tải, kho bãi là những ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất.
- Chương trình hỗ trợ mới nhất không bao gồm lao động không chính thức, nhóm chịu ảnh hưởng nặng nề hơn bởi đại dịch nhưng lại chiếm hơn 50% lực lượng lao động của Việt Nam. Quy mô của các chương trình trợ cấp hiện tại khó có thể giảm thiểu đáng kể tác động của dịch Covid-19 gây ra trong quý vừa qua. Đối với doanh nghiệp, Chính phủ đang xem xét một gói bù lãi suất 3.000 tỷ đồng, tương đương với dư nợ khoảng 100.000 tỷ đồng. Chúng tôi cho rằng gói hỗ trợ này vẫn khiêm tốn so với quy mô tổng tín dụng (~ 1% tổng dư nợ) và khó có thể giảm thiểu khó khăn cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng cũng như phục hồi nhu cầu tiêu dùng.

Thị trường chứng khoán: Tích lũy

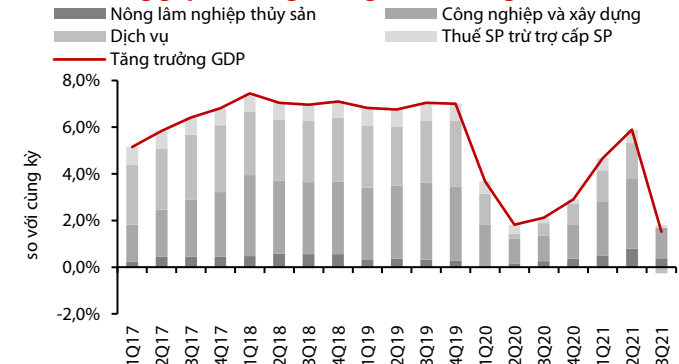
- VN Index tăng +0,56% và đóng cửa ở mức 1.339,21 điểm, ghi nhận diễn biến tốt hơn so với các thị trường khác như SET (-2,02%), S&P 500 (-4,76%).
- Thanh khoản nhóm VN30 giảm 26% so với tháng trước, chiếm 40% thanh khoản của VN Index, trong khi VNMid sụt giảm thanh khoản 9% so với tháng trước. VN Small tiếp tục thu hút dòng tiền với thanh khoản tăng +16% so với tháng trước.
- Khối ngoại vẫn bán ròng trong tháng 9 với giá trị bán ròng đạt 8,4 nghìn tỷ đồng thông qua giao dịch khớp lệnh trên HOSE. Các nhà đầu tư tổ chức trong nước bán ròng -597 tỷ đồng. Trong khi đó, khối tự doanh mua ròng 1.418 tỷ đồng.
- Kết quả dòng tiền của các ETFs ngoại tiêu cực khi FTSE và VNM ETF bị rút ròng lần lượt là 57,4 triệu USD và 1,0 triệu USD. Tương tự, Fubon ETF đã cũng bị rút ròng 6,8 triệu USD. Mặt khác, kết quả trái chiều xảy ra với dòng tiền ETFs nội. FUEVFNND bị rút ròng 47,6 triệu USD trong khi E1VFN30 hút ròng 7,6 triệu USD.
- Tiêu dùng không thiết yếu và Năng lượng là hai ngành có mức sinh lời tốt nhất với lợi nhuận lần lượt là +11,8% và +8,8% so với tháng trước. Nhóm Vật liệu cũng tăng +5,8% so với tháng trước, trong khi đó, nhóm Y tế và Bất động sản tác động tiêu cực lên VN Index với mức lợi nhuận âm lần lượt là -9% và -3% so với tháng trước. Mức sinh lời các ngành khác dao động trong khoảng từ 0,4% đến 4,3%. Nhờ nắm giữ cổ phiếu đầu ngành Vật liệu (HPG) và nhóm cổ phiếu Ngân hàng ngừng đã

Hình 1: Chênh lệch lợi tức TPCP Mỹ (%/năm)



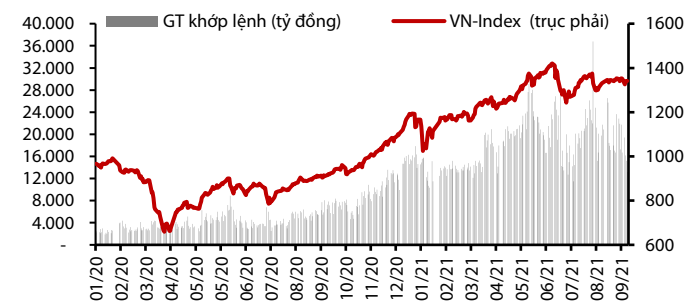
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 2: Đóng góp vào tăng trưởng GDP 9 tháng 2021



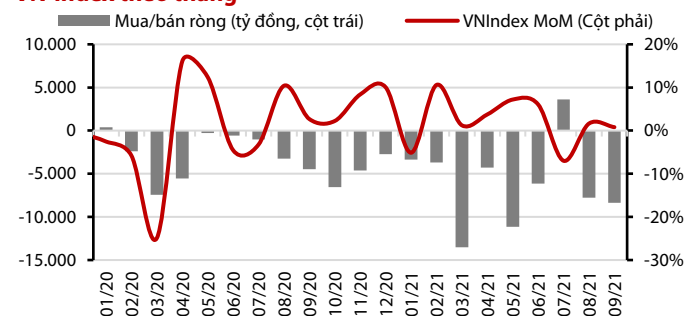
Nguồn: TCTK, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

giảm sau khi phản ánh lo ngại nợ xấu và nợ tái cơ cấu, suất sinh lợi trong tháng 9 của quỹ ENF duy trì mức xấp xỉ thị trường. Trong quý 3, với diễn biến kém tích cực của thị trường (-4,7%), quỹ ENF duy trì suất sinh lợi vượt trội nhờ chọn lọc danh mục (+0,0%). Chúng tôi duy trì kì vọng những ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, cấu trúc bảng cân đối phù hợp để duy trì NIM cao sẽ tiếp tục phục hồi trong giai đoạn cuối năm, giúp quỹ ENF duy trì tốt hiệu suất cao hơn thị trường chứng khoán.

Ngành bất động sản: Chờ đợi sự sôi động của thời kì hậu Covid-19

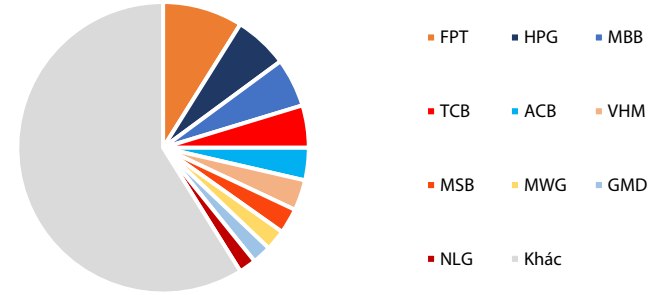
- Thị trường trong tháng 8 đã bị tác động mạnh bởi dịch bệnh Covid-19 và việc giãn cách kéo dài khi số lượng các bài đăng về bất động sản trên toàn trang giảm 58% trong khi mức độ quan tâm cũng sụt giảm 27% so với tháng 7. Ở từng loại hình, mức độ quan tâm trong tháng 8 ghi nhận sự sụt giảm lớn nhất ở loại hình chung cư (-32% so với tháng trước) và đất (-29% so với tháng trước). Trong khi đó, nhu cầu bán bất động sản cũng khá khan hiếm khi số lượng tin đăng giảm mạnh, đặc biệt ở loại hình nhà riêng (-68% so với tháng trước) và đất (-53% so với tháng trước). Tại 2 đầu tàu kinh tế TP HCM và Hà Nội chứng kiến mức sụt giảm lần lượt là -17% và -36% so với tháng trước. Về giá, thị trường vẫn ghi nhận mức tăng 8 đến 9% so với cùng kì năm ngoái ở loại hình chung cư bất kể sự kém sôi động chung của toàn ngành BĐS. Việc thiếu hụt nguồn cung vẫn là nguyên nhân chính.
- Thị trường BĐS tương đối tích cực trong giai đoạn hậu Covid khi mức độ quan tâm tăng vọt nhưng thời điểm phục hồi của thị trường trong làn sóng dịch bệnh thứ tư sẽ phụ thuộc phần lớn vào tiến độ tiêm chủng và thời gian mở lại các sự kiện bán hàng trực tiếp. Việc đẩy nhanh quá trình bao phủ vắc xin, đặc biệt là mũi 2 sẽ giúp các chủ đầu tư bất động sản tổ chức trở lại các sự kiện bán hàng trực tiếp và hâm nóng thị trường sau quá trình giãn cách kéo dài.

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/09/2021)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	7,5%	-5,1%	31,0%	16,5	1,7	12,7%	6,2%	4,2%	21,7%	19,2%
Nguyên vật liệu	4,9%	9,3%	54,5%	13,3	2,5	24,1%	11,6%	2,8%	-46,7%	47,6%
Công nghiệp	2,0%	12,1%	22,7%	20,0	2,4	11,6%	6,7%	2,6%	-37,3%	58,0%
Hàng Tiêu dùng	3,8%	7,4%	11,5%	21,0	3,4	19,8%	11,9%	1,4%	-29,3%	29,5%
Dược phẩm và Y tế	-9,7%	6,9%	18,6%	18,3	2,4	14,6%	10,3%	4,2%	80,2%	25,3%
Dịch vụ Tiêu dùng	9,3%	14,4%	29,1%	n/a	4,6	-74,1%	0,9%	1,5%	103,6%	10,8%
Viễn thông	6,1%	5,1%	12,9%	89,8	3,7	5,7%	1,9%	1,3%	229,8%	14,9%
Tiện ích Cộng đồng	6,3%	10,5%	16,4%	16,0	2,2	14,3%	9,4%	4,5%	-98,7%	12,3%
Tài chính	-1,5%	-4,9%	27,1%	18,2	2,9	17,4%	6,8%	4,5%	7,9%	121,3%
Ngân hàng	0,0%	-13,1%	27,9%	12,4	2,2	19,3%	1,8%	0,0%	24,2%	37,0%
Công nghệ Thông tin	3,1%	10,7%	78,3%	23,2	3,7	17,4%	7,8%	1,1%	124,4%	9,7%

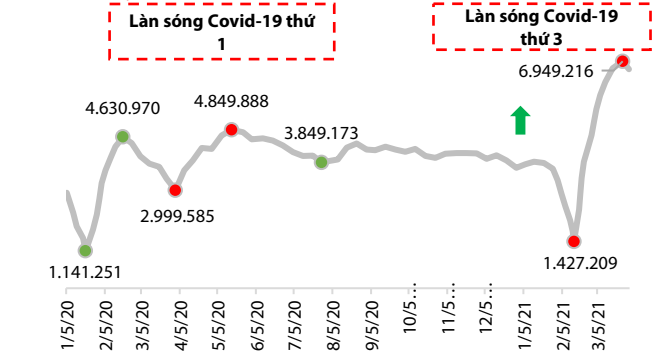
Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 9/2021



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rông Việt

Hình 6: Mức độ quan tâm (đo bằng lượt xem tin) tăng vọt sau các làn sóng dịch Covid-19



Nguồn: Batdongsan.com, CTCK Rông Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 30/09/2021, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,3%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -12,0%) trong cùng thời kì. Năm 2020, Quỹ ENF tăng 17,1%, cao hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (14,9%). Sau 9T2021, quỹ ENF duy trì động lượng và tăng 31,0%, trong khi thị trường chứng khoán tăng 21,6%. Chúng tôi kì vọng với danh mục cổ phiếu tập trung nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	209,0 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

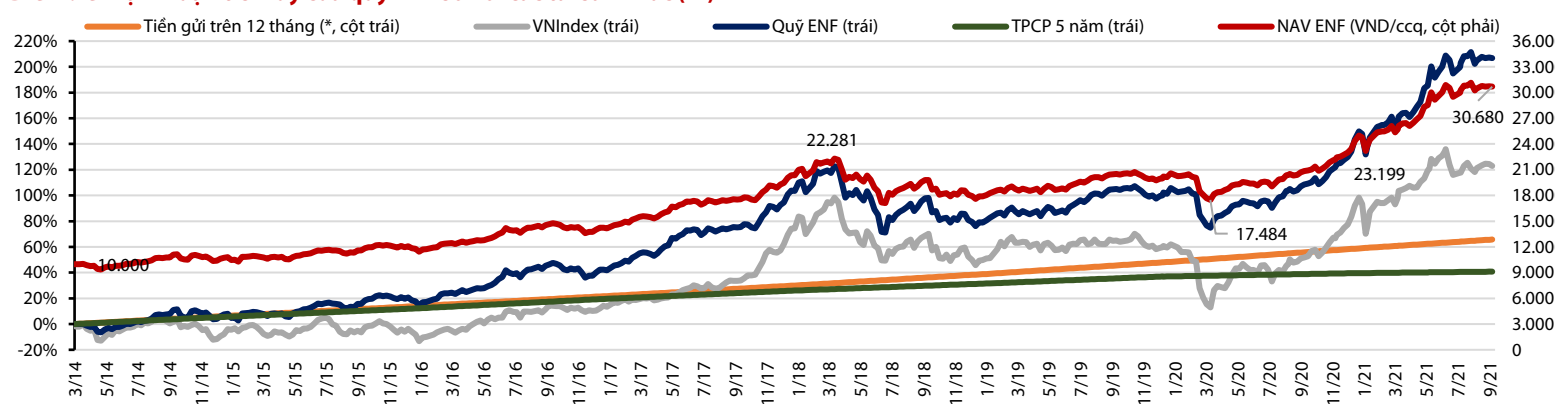
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPC5 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	206,80%	122,99%	40,76%	65,75%
Lợi nhuận hàng năm	16,07%	11,25%	4,65%	6,95%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

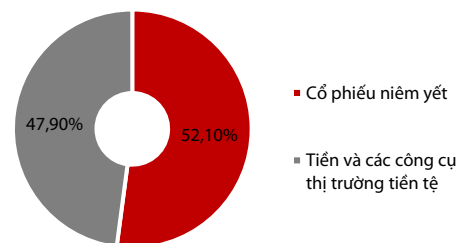
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
 (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
9T2021	33,43%	23,60%	16,93%	10,46%	1,43%	3,01%	2,52%	4,64%	0,88%	21,58%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 09 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2016 đến 2020, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,0% đến 106,7%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 106,7%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,0%.
- Trong 9T2021, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 33,43%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (23,60%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (16,93%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (33,43%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 21,58%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.